

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 20/2018/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định về thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ khách hàng,
thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về thông tin, chỉ dẫn,
trang thiết bị phục vụ khách hàng, thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường
sắt.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ khách hàng, thiết
bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt trong quá trình vận hành, khai thác
trên đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị và đường sắt chuyên dùng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến vận hành, khai thác
phương tiện giao thông đường sắt trên đường sắt quốc gia, đường sắt đô
thị và đường sắt chuyên dùng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Phương tiện động lực chuyên dùng đường sắt* là các phương tiện có động cơ, tự di chuyển được dùng để bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thi công công trình đường sắt; để cứu hộ, cứu nạn trong tai nạn giao thông đường sắt và phương tiện có tính năng chuyên dùng khác di chuyển trên đường sắt.
2. *Toa xe động lực* là toa xe có lắp động cơ để tự di chuyển trên đường sắt.
3. *Toa xe đường sắt đô thị* bao gồm: toa xe động lực có buồng lái (Mc), toa xe động lực không có buồng lái (M), toa xe kéo theo không có buồng lái (T), toa xe kéo theo có buồng lái (Tc).

Chương II

THÔNG TIN, CHỈ DẪN, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG

Điều 4. Thông tin, chỉ dẫn trên phương tiện giao thông đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng

1. Bên ngoài toa xe khách phải có biển số thứ tự của toa xe theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo để chỉ dẫn cho khách hàng khi tàu tác nghiệp khách hàng tại ga. Biển số thứ tự bên ngoài toa xe phải trùng số thứ tự với biển số trong toa xe.
2. Bên trong toa xe khách phải có biển số thứ tự của toa xe, số chỗ để chỉ dẫn khách hàng, bảng thông tin bằng chữ viết hoặc điện tử và hệ thống truyền thanh để cung cấp thông tin cần thiết cho khách hàng về hành trình của tàu, tên ga dừng đỗ trên tuyến đường, cách xử lý tình huống khi xảy ra hỏa hoạn, sự cố, tai nạn; nội quy đi tàu; các biển hiệu bằng chữ hoặc bằng hình vẽ để chỉ dẫn sử dụng các trang thiết bị an toàn, chữa cháy, chỗ ưu tiên của khách hàng, nhà vệ sinh.
3. Ký hiệu, thông tin, chỉ dẫn phải rõ ràng, dễ hiểu; bố trí ở nơi dễ thấy, dễ đọc. Chỉ dẫn bằng chữ cho khách hàng trên toa xe phải được viết bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Hệ thống phát thanh phải phát bằng tiếng Việt và tiếng Anh để hướng dẫn khách hàng trên tàu khách.

Điều 5. Thông tin, chỉ dẫn trên phương tiện giao thông đường sắt đô thị

1. Toa xe đường sắt đô thị phải có thông tin, chỉ dẫn bằng chữ, hình vẽ, phát thanh, bảng thông tin bằng chữ viết hoặc điện tử để cung cấp thông tin cần thiết cho khách hàng về hành trình của tàu, tên ga dừng đỗ và ga tiếp theo trên tuyến đường, hướng dẫn cách xử lý khi xảy ra tình huống khẩn cấp; chỉ dẫn sử dụng các trang thiết bị an toàn, chữa cháy, chỗ ưu tiên của khách hàng. Riêng với toa xe điều khiển đầu đoàn tàu, bên ngoài toa xe phải có thông tin điểm đến của đoàn tàu.

2. Thông tin, chỉ dẫn phải rõ ràng, dễ hiểu; bố trí ở nơi dễ thấy, dễ đọc. Chỉ dẫn bằng chữ cho khách hàng trên toa xe phải được viết bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Điều 6. Trang thiết bị phục vụ khách hàng trên phương tiện giao thông đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng

1. Trên toa xe khách phải trang bị tối thiểu gồm các các dụng cụ, thiết bị sau: dụng cụ thoát hiểm; thiết bị, dụng cụ và vật liệu chữa cháy; các trang bị phục vụ hành khách như: điện, nước, thiết bị chiếu sáng, thiết bị làm mát, thông gió, thiết bị vệ sinh.

2. Trên đoàn tàu khách, tàu hỗn hợp phải được trang bị tủ thuốc, dụng cụ sơ cứu; dụng cụ và vật liệu để sửa chữa đơn giản; thiết bị cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

Điều 7. Trang thiết bị phục vụ khách hàng trên phương tiện giao thông đường sắt đô thị

Toa xe đường sắt đô thị phải trang bị tối thiểu gồm các dụng cụ thiết bị sau: dụng cụ thoát hiểm; thiết bị chiếu sáng; thiết bị điều hòa không khí, thông gió; thiết bị truyền thanh; ghế ngồi ưu tiên; thiết bị chữa cháy; thiết bị cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng; hộp thuốc sơ cấp cứu khách hàng.

Chương III

THIẾT BỊ AN TOÀN TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

Điều 8. Thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt quốc gia

1. Đầu máy kéo tàu, phương tiện động lực chuyên dùng đường sắt phải có đồng hồ báo tốc độ, thiết bị ghi tốc độ và dữ liệu chạy tàu, thiết bị chống ngủ gật.